

Số: 2242/BVĐK-DUOC

Ninh Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh hoá chất

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua hoá chất sử dụng trong 24 tháng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ Bà Nguyễn Thị Thu Giang, SĐT 0942.526.996 để được giải đáp)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Các công ty gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

Đồng thời công ty báo giá gửi bản scan và file mềm vào địa chỉ email : **duocbvdknb@gmail.com**

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*).

Lưu ý: Các công ty gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hoá chất báo giá

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Trong vòng 15 ngày kể từ ngày Thư mời này được đăng tải công khai trên Website của bệnh viện và trang muasamcong.mpi.gov.vn/web/guest

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 210 ngày kể từ ngày phát hành.

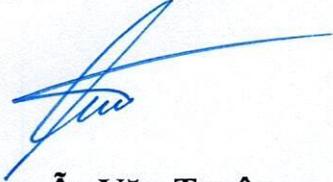
II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục yêu cầu báo giá và mẫu báo giá (có phụ lục kèm theo). 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, Dực.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá báo giá số 2242/BVĐK-DUOC ngày 31/12/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...
Địa chỉ...
Điện thoại...
Email...

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các hoá chất như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Mã hàng hoá	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Mã hiệu sản phẩm	Mã HS	Năm SX	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)
1													
2													
3													
...													
Tổng số: ... mặt hàng													

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hoá chất)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 210 ngày]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng....năm 2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục

(Kèm theo Công văn số 2242/BVĐK-DUOC ngày 31/12/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
1	Dung dịch Indigo Carmine 0.8 % (10ml)	Là dung dịch nước 08% +0.1% có màu xanh lam . Thể tích ≥ 10ml	lọ	10
2	Test nhanh chẩn đoán sốt xuất huyết	Phát hiện kháng nguyên virus Dengue NS1 (NS1 Ag) trong huyết thanh, huyết tương hay máu toàn phần người. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	test	6.700
3	Test nhanh chẩn đoán sốt xuất huyết	Phát hiện kháng thể IgG và IgM kháng virus Dengue trong huyết thanh, huyết tương hay máu toàn phần người. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	test	1.000
4	Hoá chất nội kiểm cho xét nghiệm định lượng ferritin mức 1	Hoá chất dùng để nội kiểm cho xét nghiệm định lượng ferritin mức 1(mức bình thường hoặc mức N/normal) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Dùng cho máy xét nghiệm sinh hoá AU680 Nội kiểm được cho mặt hàng Ferritin Turbi của Chemelex, S.A-Tây Ban Nha	ml	36
5	Hoá chất nội kiểm cho xét nghiệm định lượng ferritin mức 2	Hoá chất dùng để nội kiểm cho xét nghiệm định lượng ferritin mức 2(mức cao hoặc mức P/path) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Dùng cho máy xét nghiệm sinh hoá AU680 Nội kiểm được cho mặt hàng Ferritin Turbi của Chemelex, S.A-Tây Ban Nha	ml	36
6	Vật liệu kiểm soát mức bình thường và mức bệnh lý cho xét nghiệm định lượng D - Dimer	- Vật liệu kiểm soát dùng để đánh giá độ chính xác và độ lệch phân tích trong giới hạn mức bình thường và mức bệnh lý cho xét nghiệm định lượng D - Dimer trên hệ thống máy xét nghiệm đông máu - 1 hộp bao gồm: ≥ 3x4ml đối với Reagent, ≥ 3x 5ml đối với Buffer, ≥ 3x 2.6ml đối với Supplement, ≥ 3x 5ml đối với Diluent, ≥ 2x 1ml đối với Calibrator - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. - Tương thích hoàn toàn trên máy xét nghiệm đông máu tự động CS 2000i + Cs1600	Hộp	5
7	Chai cấy máu hiếu khí dùng cho người lớn	Chai cấy máu hiếu khí tự động chứa môi trường được sử dụng cùng với hệ thống phát hiện vi khuẩn trong qui trình để tăng cường phục hồi và phát hiện các vi sinh vật hiếu khí từ máu và các dịch vô khuẩn khác trong cơ thể, sử dụng phù hợp với hệ thống cấy máu. Dùng phù hợp với máy cấy máu BacT/ALERT 3 D Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Đóng gói: chai ≥ 30ml	chai	13.520
8	Máu chuẩn dùng để nội kiểm mức cao cho máy phân tích huyết học	-Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học mức 2 (mức cao hoặc mức P/path) - Đóng gói: ≥ 3ml, - TCCL: ISO 13485 - Dùng tương thích hoàn toàn trên máy xét nghiệm huyết học Celltac G	ML	174
9	Hóa chất dùng để hiệu chuẩn cho máy phân tích huyết học	-Dùng để hiệu chuẩn máy phân tích huyết học - Đóng gói: ≥ 3ml, - TCCL: ISO 13485 - Dùng tương thích hoàn toàn trên máy xét nghiệm huyết học Celltac G	MI	6